UBND QUẬN THANH XUÂN

PHỤ LỤC SỐ 1
CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUẬN THANH XUÂN GIAI ĐOẠN I

(Gửi kèm theo Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 11/3/2016 của Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân)

I. CHỈ TIÊU DUY TRÌ

TT	Danh mục chỉ tiêu cơ bản	Chỉ tiêu Đề án đến 2020	Đã thực hiện đến hết 2015	Chỉ tiêu 2016	2017	2018	2019	2020
1	**Mầm non:**							
	Trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo	100%	100%	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
	Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT	100%	100%	Duy trì và nâng cao chất lượng	Duy trì và nâng cao chất lượng	Duy trì và nâng cao chất lượng	Duy trì và nâng cao chất lượng	Duy trì và nâng cao chất lượng
	Tỉ lệ trẻ đạt chuẩn phát triển	98% trở lên	98%	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh
	Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng	Dưới 1,2%	0,8%	Duy trì và tiếp tục giảm	Duy trì và tiếp tục giảm	Duy trì và tiếp tục giảm	Duy trì và tiếp tục giảm	Duy trì và tiếp tục giảm

2	**Tiểu học:**							
	Tỉ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi	100%	100%	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
	Học 2 buổi/ngày	100%	100%	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
3	**Trung học cơ sở:**							
	Tỉ lệ thiếu niên đi học đúng độ tuổi	100%	100%	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
4	**Phổ cập giáo dục (PCGD):**							
	Mầm non:	PCGD MN cho trẻ 5 tuổi	Đạt chuẩn PCGD MN	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh	Duy trì và đẩy mạnh
	Tiểu học:	PCGD mức độ 2.	PCGD mức độ 2.	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì
	Trung học cơ sở:	PCGD	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì	Duy trì

II. CHỈ TIÊU TĂNG THÊM

TT	Danh mục chỉ tiêu cơ bản	Chỉ tiêu Đề án đến 2020	Đã thực hiện đến hết 2015	Chỉ tiêu 2016	2017	2018	2019	2020
1	**Tiểu học:**							
	Sự hình thành và phát triển năng lực HS	Đạt 100%;	Đạt 99,97%;	Đạt 99,98%;	Đạt 100%;	Đạt 100%;	Duy trì	Duy trì
	Sự hình thành và phát triển một số phẩm chất	Đạt 100%.	Đạt 99,97%	Đạt 99,98%	Đạt 100%	Đạt 100%	Duy trì	Duy trì

2	**THCS**:							
	Học lực:	Giỏi: 61%; Khá: 31%; Xếp loại Yếu: Dưới 0,5%	Giỏi: 60,3%; Khá: 31,7%; Xếp loại Yếu: 0,6%	Giỏi: 60,5%; Khá: 31,5%; Xếp loại Yếu: 0,55%	Giỏi: 60,7%; Khá: 31,3%; Xếp loại Yếu: 0,5%	Giỏi: 61%; Khá: 31%; Xếp loại Yếu: 0,5%	Giỏi: 61%; Khá: 31%; Xếp loại Yếu: 0,5%	Duy trì
	Hạnh kiểm:	Tốt 99%, Khá 1%;	Tốt 97%, Khá 2,9%;	Tốt 98%, Khá 2%;	Tốt 99%, Khá 1%;	Tốt 99%, Khá 1%;	Tốt 99%, Khá 1%;	Duy trì
	Thi đạt giải cấp Thành phố	80% HS đội tuyển học sinh giỏi đi thi đạt giải cấp TP	50,5%	55%	60%	70%	80%	Duy trì
3	**Học 2 buổi/ngày cấp Trung học cơ sở**	90%	61,7%	65%	70%	77%	82%	90%
4	**Xây dựng trường chuẩn quốc gia**							
	-Mầm non:	65%	43,75% (7/16 trường)	50% (MN Hoa Hồng,2016)	55%	60%	65%	65%
	Tiểu học:	100%	82% (9/11 trường)	82%	82%	90%	100%	100%
	THCS:	100%	80% (9/11 trường)	90% (THCS Hạ Đình,2016)	90%	100%	100%	100%

5	**CB, GV, NV là đảng viên**	55%	32,5% (646/1988) MN:22,8% (185/811) TH: 38,5% (251/652) THCS: 40% (210/525)	40%	45%	50%	55%	55%
6	**HS học hết lớp 5 (đủ sức khỏe) sau khi hoàn thành chương trình Tiểu học biết bơi**	100%	38,8% HS lớp 5 biết bơi	100%	100%	100%	100%	100%
7	**GV Tiếng Anh đạt chuẩn trình độ B2**							
	Tiểu học:	80%	54,2%	62%	70%	75%	80%	80%
	THCS:	100%	81,2%	85%	90%	95%	100%	100%